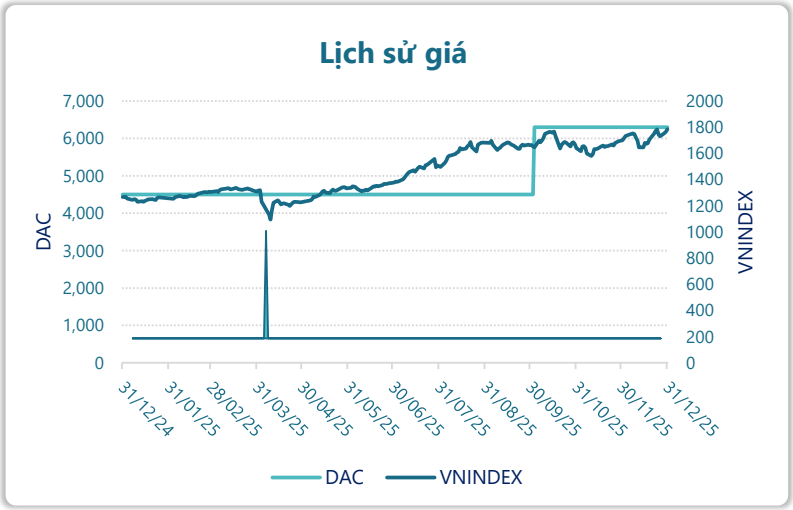
FireAnt

CTCP 382 Đông Anh (UPCOM: DAC)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**6,300**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	6,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,500
SL cổ phiếu LH	1,004,974
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	6.5%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	6
P/E	
EPS	

DT thuần

Q4/25

tỷ VNĐ

LN sau thuế

Q4/25

tỷ VNĐ

Tỷ suất lãi EBIT

2025

8.5%

+/- YoY: ▲ 12.1%

DT thuần

2025

49.4

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 11.2| 29.2%

LN sau thuế

2025

3.67

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 5.62| 288%

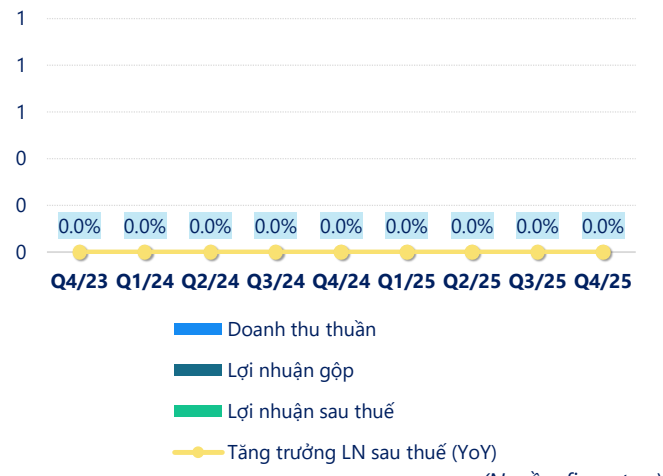
ROE

2025

-93.3%

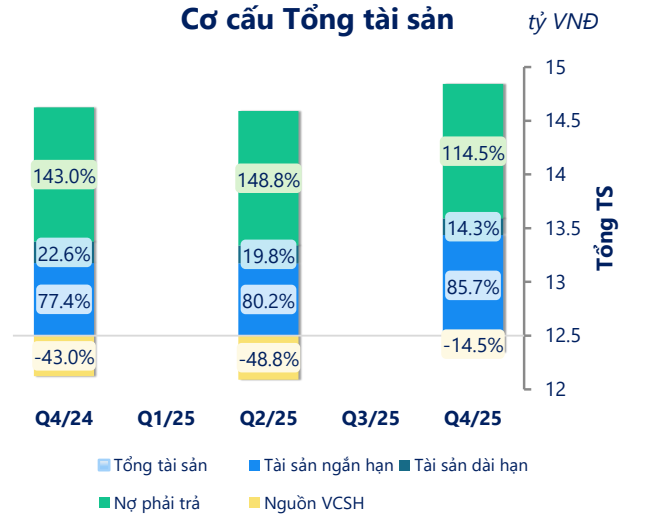
+/- YoY: ▼ 134%

Kết quả kinh doanh



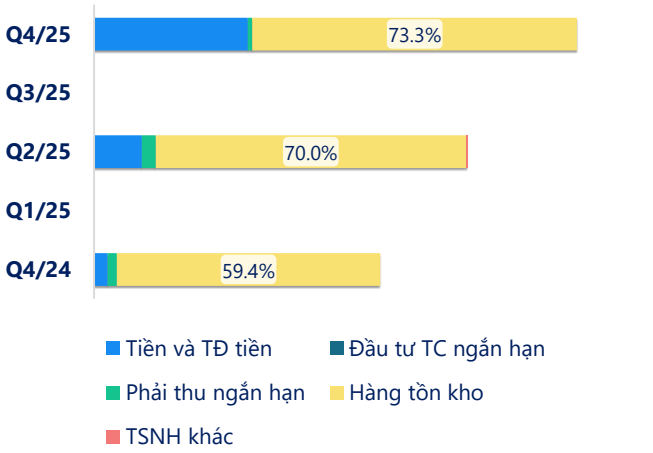
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



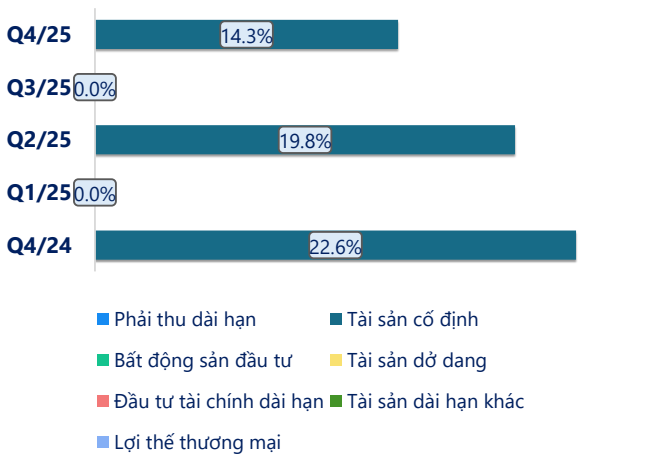
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



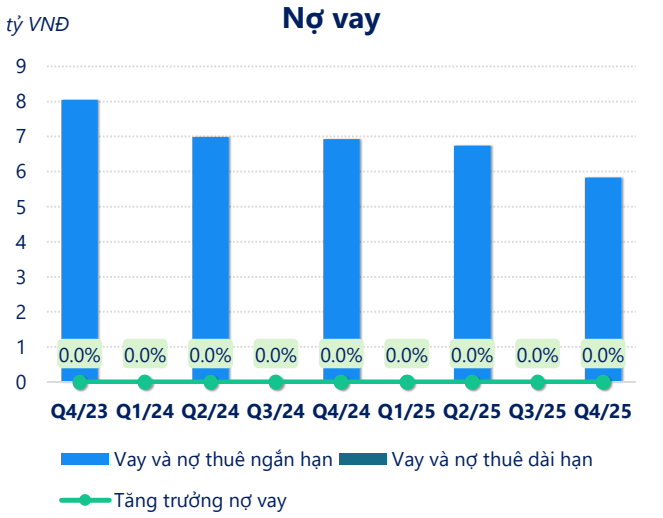
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



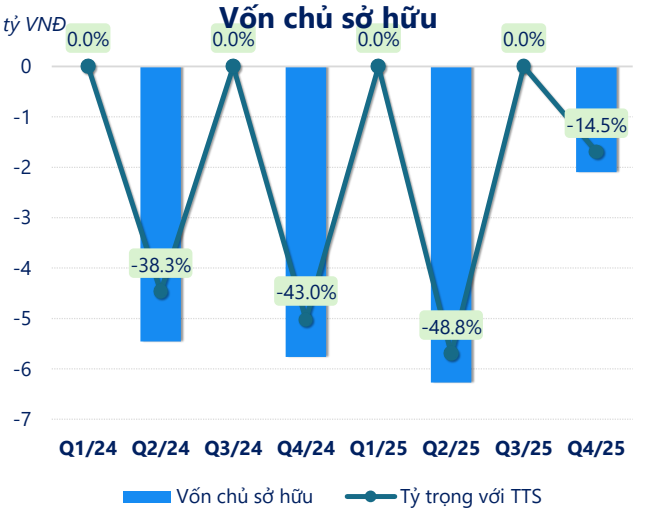
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



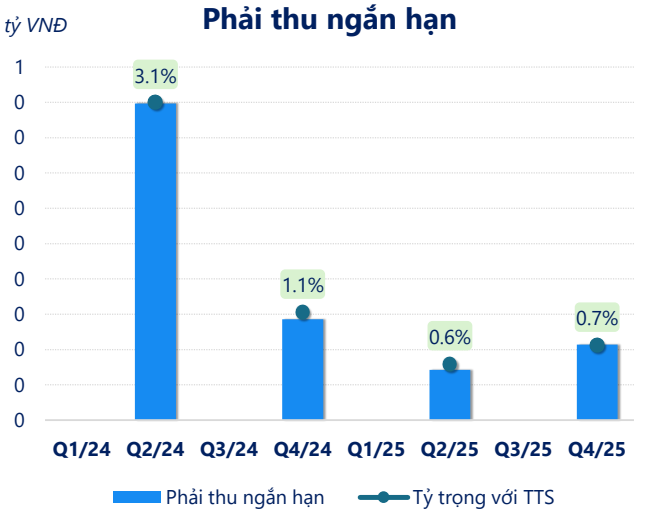
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



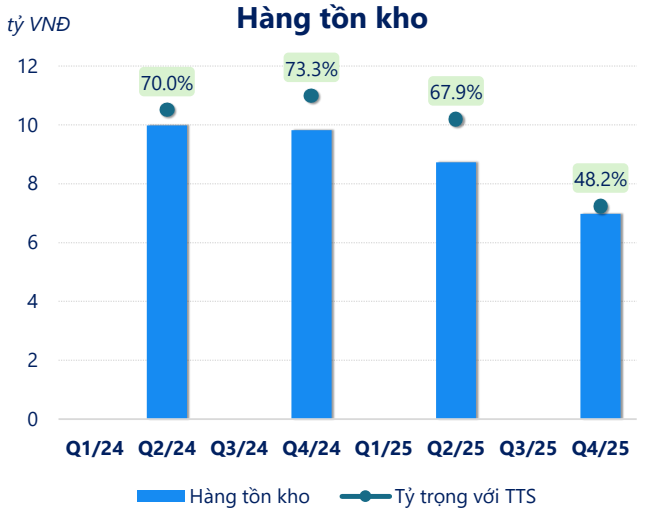
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



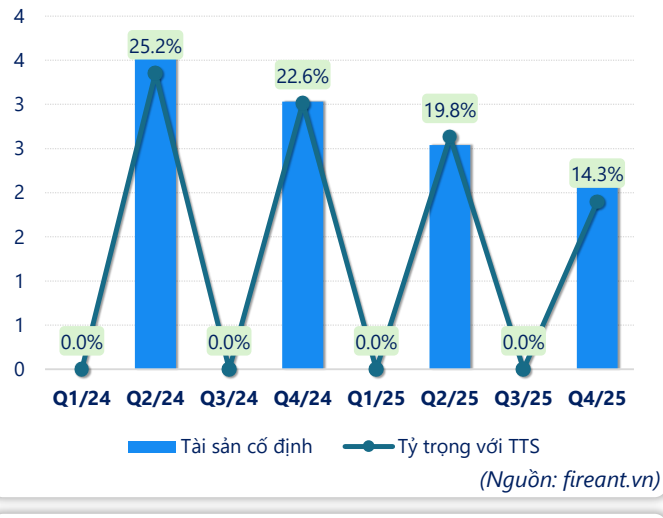
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



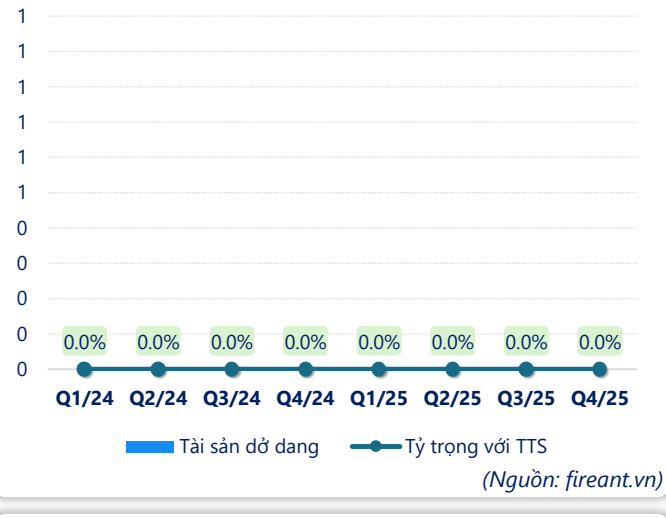
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



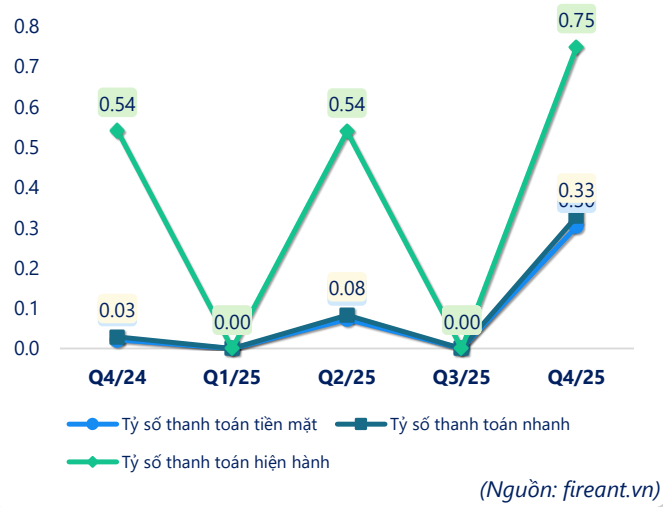
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



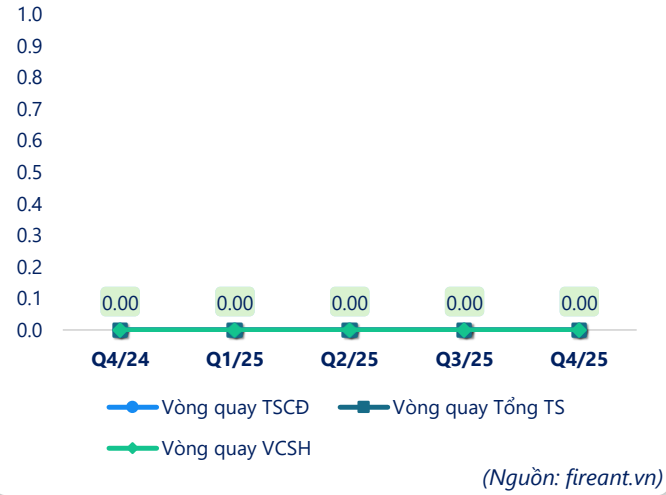
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**13.4**		**12.9**		**14.5**
Tài sản ngắn hạn	**10.4**		**10.3**		**12.4**
Tiền và tương đương tiền	0.41		1.38		5.02
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0		0		0
Phải thu ngắn hạn	0.14		0.07		0.11
Hàng tồn kho	9.82		8.73		6.98
Tài sản ngắn hạn khác	0		0.13		0
Tài sản dài hạn	**3.03**		**2.54**		**2.06**
Phải thu dài hạn	0		0		0
Tài sản cố định	3.03		2.54		2.06
Bất động sản đầu tư	0		0		0
Tài sản dở dang	0		0		0
Đầu tư tài chính dài hạn	0		0		0
Tài sản dài hạn khác	0		0		0
Lợi thế thương mại	0		0		0
Nợ phải trả	**19.2**		**19.1**		**16.6**
Nợ ngắn hạn	**19.2**		**19.1**		**16.6**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	6.93		6.74		5.83
Phải trả người bán ngắn hạn	6.99		5.53		4.78
Nợ dài hạn	0		0		0
Vay và nợ thuê dài hạn	0		0		0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**-5.76**		**-6.27**		**-2.10**
Vốn chủ sở hữu	**-5.76**		**-6.27**		**-2.10**
Vốn điều lệ	10.0		10.0		10.0
Kinh phí và quỹ khác	0		0		0

(Nguồn: fireant.vn)